

Số: 601/2023/QĐCNHGT-DS

Thủy Nguyên, ngày 19 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam C Việt Nam và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Thương mại vận tải P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng nộp tại Tòa án ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam C Việt Nam;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam; địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Trọng Trung, chức vụ: Trưởng phòng Tổng hợp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - Chi nhánh Lê Chân, thành phố Hải Phòng (theo Văn bản ủy quyền số 1266/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 13/10/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị NHCTVN);

- Người bị kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P; địa chỉ: Thôn An Lợi, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Văn Tuệ, chức vụ: Phó Giám đốc của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P (Giấy ủy quyền số 02/PT ngày 24/10/2023);

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 12 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 27 tháng 11 năm 2023 là 12.078.445.490 đồng; trong đó số tiền nợ gốc là 8.794.793.639 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.779.241.147 đồng và nợ lãi quá hạn là 504.410.704 đồng theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P, bao gồm: Hợp đồng cho vay hạn mức số 12/2020-HĐCVHM/NHCT164-PT ngày 15/12/2020; Hợp đồng cho vay hạn mức số 02/2022-HĐCVHM/NHCT164-PT ngày 10/02/2022; Hợp đồng tín dụng số 86/2016-HĐTDDA/NHCT164-PHUONGTHANH ngày 15/09/2016 và Hợp đồng cho vay dự án đầu tư số 2208/2018-HĐCVDADT/NHCT164-PHUONG THANH ngày 23/08/2018.

Kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong các Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Phương án trả nợ cụ thể như sau: Chậm nhất đến ngày 25/12/2023 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P phải thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam số tiền nợ gốc là 290.000.000 đồng. Kể từ tháng 01/2024 mỗi tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P phải thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng vào ngày 25 hàng tháng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ (bao gồm nợ gốc và nợ lãi) tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam.

- Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P vi phạm nghĩa vụ trả nợ hoặc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ các tài sản thế chấp để thu hồi nợ, thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo các Hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P - bên

thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm:

Tài sản 1: Phương tiện thủy nội địa chuyên dùng mang tên Tàu P 08 có số đăng ký HP4508 thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P (theo Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 4215/ĐK do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 28/6/2017) theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 105/2016/HĐTC/NHCT164-PHUONG THANH-VT16-10 ngày 14/09/2016 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 13/2017/VBSĐBSHĐTC/NHCT164-PHUONG THANH ngày 09/08/2017 được ký kết giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P - bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - bên nhận thế chấp.

Tài sản 2: Phương tiện thủy nội địa mang tên P 10, số đăng ký HP 2496 thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P (theo Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 2277/ĐK do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 12/7/2018) theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 78/2016/HĐTC/NHCT164-PHUONG THANH ngày 04/07/2016; Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 14/2018/VBSĐBSBĐ/NHCT/164-PHUONG THANH ngày 21/08/2018 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 12/2020/SĐBS02/NHCT164-PT10 ngày 17/12/2020 được ký kết giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P - bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam - bên nhận thế chấp.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại và Vận tải P tiếp tục phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C Việt Nam.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà